

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Q
TỈNH SƠN LA**

Bản án số: 42/2018/HSST

Ngày 22/8/2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Q, TỈNH SƠN LA**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bàn Văn Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Điều Thị Châu và bà Cẩm Thị Hồng Thanh

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: Ông Tòng Văn Cách - Thư ký Toà án huyện Q.

Đại diện VKSND huyện Q tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Minh Quốc - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Sơn La, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 42/2018/TLST - HS ngày 18 tháng 7 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2018/QĐXXST - HS ngày 13 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo.

1/ Họ và tên: **Tòng Văn I**, tên gọi khác: Không; sinh năm 1964; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Bản H, C, huyện Q, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: Lớp 6/10; Đảng phái đoàn thể: Không; Dân tộc: Thái; Con ông: Tòng Văn Ú và bà Tòng Thị I (đều đã chết); có vợ là Tòng Thị T và có 03 con, lớn nhất 30 tuổi, nhỏ nhất 23 tuổi.

Tiền án: Tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/4/2018 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

2/ Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Tòng Văn B; sinh năm 1993; Trú tại: Bản H, xã C, huyện Q, tỉnh Sơn La, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 14/4/2018 tại khu vực bản H, xã C, huyện Q; Tòng Văn I có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, loại Hêrôin nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói nilon màu trắng bên trong đựng 03 gói nilon màu xanh bên trong mỗi gói có chứa một ít bột, cục nghi là Hêrôin và 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA BKS 26H - 048.40.

Ngày 16/4/2018 Cơ quan điều tra Công an huyện Q cân tịnh chất bột, cục màu trắng có trong 03 gói nilon màu xanh.

Gói thứ nhất có khối lượng là 0,215 gam, trích rút 0,02 gam làm mẫu gửi giám định chất ma túy ký hiệu I1, còn lại 0,195 gam.

Gói thứ hai có khối lượng là 0,257 gam, trích rút 0,03 gam làm mẫu gửi giám định chất ma túy ký hiệu I2, còn lại 0,227 gam.

Gói thứ ba có khối lượng là 0,28 gam, trích rút 0,07gam làm mẫu gửi giám định chất ma túy ký hiệu I3, còn lại 0,21 gam.

Tại bản kết luận giám định số: 506/KL - MT ngày 18/4/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận “ **Mẫu vật gửi giám định ký hiệu I1, I2 và I3 là chất ma túy, loại chất Heroin. Tổng khối lượng thu giữ là 0,752 gam**” loại chất Hêrôin.

Tại phiên tòa bị cáo Tòng Văn I khai nhận: Khoảng 06 giờ ngày 14/4/2018 Tòng Văn I điều khiển xe mang biển kiểm soát 26H1 - 048.40 lên lán nướng cơ sở 2 tại P, thuộc bản H, xã C để làm nướng. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày I lên cơn nghiện ma túy nên vào trong lán nướng lấy 500.000đ rồi điều khiển xe máy đi theo đường mòn ra huyện T với mục đích tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân, khoảng 09 giờ 30 phút thì đến gần một cây xăng ở khu vực xã P, huyện T (cụ thể bản nào thì I không biết) thì gặp một người đàn ông (I không biết tên tuổi địa chỉ) đang đứng cạnh đường, nhìn giống người nghiện nên I hỏi “*Có thuốc không*” ý là ma túy, người đó hiểu ý và nói “Có”, I lấy 500.000đ đưa cho người đàn ông đó, người đó đưa cho I 01 gói nilon màu trắng và nói “ Bên trong có 03 gói, bình thường bán chỗ này là 600.000đ, nay bán cho ông 500.000đ” I cầm lấy gói hêrôin rồi ngậm vào miệng và quay về đến khu vực bản H, xã C, huyện T thì I dừng xe uống nước và đã nuốt số ma túy vào trong bụng. Đến 11 giờ I về đến khu P, thuộc bản H, xã C thì bị tổ công tác Công an huyện Q yêu cầu kiểm tra ma túy, quá trình kiểm tra phát hiện I có biểu hiện tàng trữ ma túy nên đưa về trụ sở UBND xã C làm việc. Khi làm việc I có biểu

hiện đau bụng và nôn mửa, I khai đã nuốt ma túy vào trong bụng. Đến 22 giờ cùng ngày I nôn ra 01 gói nilon màu trắng bên trong có 03 gói nilon màu xanh, I khai là ma túy I đã nuốt trước đó, Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Tòng Văn I cùng vật chứng để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số: 31/KSĐT - MT ngày 16/7/2018 của Viện kiểm sát nhân huyện Q, tỉnh Sơn La đã truy tố Tòng Văn I về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên phát biểu luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Tòng Văn I phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Đề nghị Hội đồng xét xử; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Xử phạt bị cáo Tòng Văn I 18 (Mười tám) đến 24 (Hai mươi bốn) tháng tù giam. Miễn phạt tiền đối với bị cáo.

Vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS.

Tiêu hủy số ma túy còn lại (ký hiệu từ I4 đến I6 có khối lượng là 0,632 gam) và các mảnh nilon đều không rõ hình dạng kích thước.

Đề nghị xem xét trả lại cho Tòng Văn B 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại Wave BKS 26H1 - 048.40.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ, đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Q, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa về thời gian, địa điểm và diễn biến sự việc phù hợp với các căn cứ khác: Biên bản bắt người phạm tội quả tang và vật chứng thu giữ. Kết luận giám định “ **tổng trọng lượng chất ma túy thu giữ là 0, 752 gam, loại chất Hêrôin**”. Bị cáo khai mục đích mua để sử dụng cho bản thân.

[3] Như vậy: Có đủ căn cứ kết luận: Vào ngày 14/4/2018 Công an huyện Quỳnh Nhai bắt quả tang Tòng Văn I, sinh năm 1964 trú tại bản H, xã C, huyện Q về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo thuộc nghiêm trọng, đã xâm phạm chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc mua, sử dụng chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì nhu cầu sử dụng của bản thân, bị cáo cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, quy định mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm tù. Do vậy; bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật, nhằm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo, để bị cáo có ý thức tuân theo pháp luật, để răn đe, phòng ngừa và thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy nói chung tại địa phương.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thật thà khai báo, là tình tiết giảm trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS. Qua xác minh, bị cáo hiện nay đang sống vào nghề trồng trọt, không có tài sản riêng có giá trị, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo I vào ngày 14/4/2018 bị cáo khai không biết tên, địa chỉ cụ thể của người đó ở đâu tại xã P, huyện T. Do đó Cơ quan điều tra Công an huyện Q không có cơ sở điều tra xác minh.

[8] Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave RSX, sơn màu đỏ đen, biển kiểm soát 26H1 - 048.40 bị cáo Iệc sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy bị cáo khai chiếc xe máy nêu trên thuộc quyền sở hữu con trai tên là Tòng Văn B, do B đi làm ăn và để xe dưới gầm sàn và để chìa khóa điện ở nhà, nên bị cáo lấy đi

lên cơ sở 2 để làm nướng và mang đi mua ma túy, bị cáo không cho Ban biết việc dùng xe của B đi mua ma túy. Ngày 24/5/2018 anh Tòng Văn B có đơn đề nghị xem xét xin lại chiếc xe máy nêu trên, đơn có xác nhận của Ban Công an xã C. Do vậy cần xem xét trả lại chiếc xe máy nêu trên cho anh Tòng Văn B quản lý sử dụng là có căn cứ chấp nhận.

[9] Vật chứng vụ án: - Tiêu hủy 01 phong bì còn nguyên niêm phong đựng: 01 phong bì đã bóc mở niêm phong + 03 mảnh ni lon màu xanh và 0,443 gam Hêrôin

- 01 phong bì còn nguyên niêm phong đựng: 01 mảnh nilon màu trắng.

Trả lại 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại Wave RSX màu sơn đỏ - đen BKS 26H1 - 048.40 cho Tòng Văn B, theo quy định tại khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1/ Tuyên bố bị cáo Tòng Văn I phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Tòng Văn I 18 (Mười tám) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 14/4/2018.

Miễn hình phạt bổ sung - phạt tiền đối với bị cáo.

2/ Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên tiêu hủy: 01 phong bì còn nguyên niêm phong đựng: 01 phong bì đã bóc mở niêm phong + 03 mảnh ni lon màu xanh không rõ hình dạng kích thước + số bột màu trắng là Hêrôin ký hiệu I4 có khối lượng 0,195 gam; I5 có khối lượng 0,227 gam; I6 có khối lượng 0,21 gam.

01 phong bì còn nguyên niêm phong đựng: 01 mảnh nilon màu trắng không rõ hình dạng kích thước.

Tuyên trả cho anh Tòng Văn B 01 một chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại Wave RSX màu sơn đỏ - đen, Biển kiểm soát 26H1 - 048.40, số khung RLHJA 3100 EY076960, số máy JA31EO278369 xe cũ đã qua sử dụng.

(Theo biên bản bàn giao vật chứng số 86 ngày 23/7/2018 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q).

3/ Về án phí: Áp dụng điều 135 BLTTHS năm 2015 và Điều 21, 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án - Bị cáo bị cáo Tòng Văn I phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 22/8/2018.

Nơi nhận:

- TA ND Tỉnh
- VKSND (02)
- Công an (02)
- THA hình sự
- THA dân sự
- UBND xã C
- Bị cáo
- Người liên quan
- L- u án văn
- L- u hồ sơ.

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bàn Văn Hoàng